

Bản án số: 47/2021/HS-ST
Ngày 21-10-2021

**NHÂN DAN
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn An.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tư

Ông Nguyễn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Nhật Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trung Thái - Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐXXST-HS ngày 05/7/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Công T, sinh năm 1985, tại. Trú tại: Ấp T, xã T, thị xã C, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Tr (đã chết) và bà Hồ Thị Nh (đã chết); Bị cáo chưa có vợ con, anh chị em ruột có 04 người bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: 03 lần: Ngày 14/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong hình phạt tù và án phí. Ngày 23/6/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 26/6/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm tù giam, đã chấp hành xong hình phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa đóng án phí. Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2021 đến ngày 01/9/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 15/9/2021 bị bắt và tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt).

Người bị hại:

Ông Lê Văn C, sinh năm 1949 (Xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã C, huyện C, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 30/10/2020, Nguyễn Công T, điều khiển xe mô tô biển số 63K9 – 8578, đến nhà ông Lê Văn C, sinh

năm 1949, ngụ ấp 1, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để hỏi mua mít, lúc này có bà Phạm Thị Th, sinh năm 1965, là vợ ông C ở nhà nói không có mít già nên T bỏ đi thì nhìn thấy có bụi trúc nên T vào hỏi xin, được bà Thu đồng ý. Lợi dụng sơ hở lúc bà Th ra nhà sau lấy con dao cho T mượn để đốn trúc, T bước lên hành lan nhà lên lúc lấy trộm một điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu xanh để trên bàn nước trước nhà của ông C để vào túi quần Jean phía trước bên phải rồi bỏ đi. Trên đường đi T tháo sim điện thoại bỏ ven đường không nhớ địa điểm nên không thu giữ được. Ngày 01/11/2020, T đến quán nước của Phạm Văn Mây, sinh năm 1978, cư trú ấp Mỹ Thạnh A, xã Long Tiên, huyện Cai Lậy để uống nước, nhìn thấy ông Mây không có điện thoại để sử dụng nên T cho ông Mây mượn. Đến ngày 03/11/2020 thì bị phát hiện và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu xanh đã qua sử dụng không gắn sim; 01 xe mô tô loại Dream màu nho biển số 63K9 - 8578; 01 thẻ nhớ bên trong có chứa đoạn clip đối tượng trộm cắp tài sản do ông C cung cấp

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trao trả cho ông C 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu xanh đã qua sử dụng và cũng không yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô loại Dream màu nho là của Trần Ngọc Em mua xe phế liệu bán lại cho bị cáo T không có giấy tờ, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có kết quả. Đối với biển số xe 63K9 - 8578 quá trình xác minh biển số xe trên do Nguyễn Thị L đứng tên nhưng đã bán lại và không làm giấy tờ mua bán, đối với 01 thẻ nhớ có chứa đoạn clip được ông C giao nộp có liên quan đến vụ án, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ các vật chứng trên chờ xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 143 ngày 21/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cai Lậy xác định: 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu xanh; 01 sim điện thoại mạng Viettel, trị giá 2.353.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Nguyễn Công T có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKHSCL ngày 03/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố Nguyễn Công T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã đưa ra những chứng cứ, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù

Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô loại Dream màu nho là của Trần Ngọc Em mua xe phế liệu bán lại cho T không có giấy tờ, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có kết quả.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu quỹ với 01 biển số 63K9-8578 qua xác minh biển số xe trên do Nguyễn Thị L đứng tên nhưng đã bán lại không làm giấy tờ và không có giá trị sử dụng.

Tiếp tục tạm giữ lưu hồ sơ 01 thẻ nhớ có chứa đoạn clip được ông C giao nộp do đây là chứng cứ có liên quan đến vụ án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai nhận: Khoảng 14 giờ 45 phút, ngày 30/10/2020, tại nhà ông Lê Văn C, ngụ ấp 1, xã Cẩ, huyện C, tỉnh T, Nguyễn Công T có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu OPPO A5S màu xanh để trên bàn nước trước nhà, trị giá 2.353.000 đồng.

Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo chưa được xóa án tích đối với bản án ngày 26/3/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” mà lại tiếp tục phạm tội trong trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cai Lậy truy tố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự địa phương, gây hoang mang trong nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị nghiêm khắc nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản để lén lút lấy trộm xe điện thoại của ông C. Mặc khác xét về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản, bị Tòa án xử phạt tù cụ thể. Ngày 15/4/2004 bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong. Ngày 14/4/2008 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 01 năm 06 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản, chấp hành án xong hình phạt tù và án phí. Ngày 23/6/2010 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 02 năm 06 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong hình phạt tù và án phí. Ngày 26/6/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh, xử phạt 03 năm tù giam, đã chấp hành xong hình phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa đóng án phí. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại đã nhận lại tài sản, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô loại Dream màu nho là của Trần Ngọc Em mua xe phế liệu bán lại cho T không có giấy tờ, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh nhưng không có kết quả nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 biển số 63K9-8578 qua xác minh biển số xe trên do Nguyễn Thị Loan đứng tên nhưng đã bán lại không làm giấy tờ và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 thẻ nhớ có chứa đoạn clip được ông C giao nộp là chứng cứ có liên quan đến vụ án cần tiếp tục tạm giữ lưu hồ sơ vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Lê Văn C đã nhận lại được tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Đối với ông Phạm Văn M không biết điện thoại OPPO A5S màu xanh là tài sản mà T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý hoàn toàn phù hợp.

[8] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Bị cáo Nguyễn Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[10] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/9/2021 được trừ vào thời gian tạm giam từ ngày 03/3/2021 đến ngày 01/9/2021 (05 tháng 28 ngày).

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ nhà nước xe mô tô loại Dream màu nho.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu quỹ với 01 biển số 63K9-8578.

Tiếp tục tạm giữ lưu hồ sơ 01 thẻ nhớ có chứa đoạn clip được ông C giao nộp là chứng cứ có liên quan đến vụ án.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 ngàn đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND H. C;
- CAH. C;
- THADS H. C;
- Nhà tạm giữ CAH. C;
- Bị cáo;
- CQCSĐT huyện C
- Dương sự
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn An